

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI NGOẠI NGỮ

DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGÀY THI: 18/5/2025

CÁC SÁNG

PHÒNG THI: 01

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	GCN18525-001	Lê Duy Anh	27.06.1993	Nam	Kinh	Thái Nguyên
2	GCN18525-002	Nguyễn Đức Anh	09.04.2001	Nam	Kinh	Thái Nguyên
3	GCN18525-003	Nguyễn Thị Ánh	24.08.1987	Nữ	kinh	Hung Yên
4	GCN18525-004	Dương Thị Lan Anh	22.08.2003	Nữ	Kinh	Thái nguyên
5	GCN18525-005	Bùi Minh Ánh	15.01.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
6	GCN18525-006	Nguyễn Văn Bằng	07.09.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
7	GCN18525-007	Trần Thành Công	09.12.1979	Nam	Kinh	Hải Dương
8	GCN18525-008	Đinh Bùi Tuấn Cường	13.05.2025	Nam	Kinh	Thái Nguyên
9	GCN18525-009	Hà Huy Cường	17.09.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
10	GCN18525-010	Trần Văn Cường	19.02.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
11	GCN18525-011	Vũ Thị Tuyết Chinh	18.04.2002	Nữ	Tày	Thái Nguyên
12	GCN18525-012	Hoàng Thị Thanh Chúc	28.07.2003	Nữ	Tày	Hà Giang
13	GCN18525-013	Lê Nhật Dương	08.04.2003	Nam	Kinh	Hòa Bình
14	GCN18525-014	Ngô Ánh Dương	10.12.2002	Nam	Kinh	Thái Nguyên
15	GCN18525-015	Phạm Đức Điệp	05.11.2002	Nam	Kinh	Nam Định
16	GCN18525-016	Nguyễn Đông Đô	19.07.1999	Nam	Kinh	Hà Giang
17	GCN18525-017	Hoàng Đình Đức	18.10.2002	Nam	Tày	Lạng Sơn
18	GCN18525-018	Nguyễn Văn Đức	10.11.1990	Nam	Kinh	Hung Yên
19	GCN18525-019	Nguyễn Thị Trà Giang	15.12.1985	Nữ	Kinh	Hung Yên
20	GCN18525-020	Hoàng Thị Hồng Hà	04.08.2001	Nữ	Tày	Thái Nguyên
21	GCN18525-021	Lương Hoàng Hải	13.09.1993	Nam	kinh	Thái Nguyên
22	GCN18525-022	Nguyễn Thị Hạnh	06.08.1987	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
23	GCN18525-023	Bàn Thị Thúy Hằng	13.10.2003	Nữ	Dao	Bắc Kạn
24	GCN18525-024	Nguyễn Thị Hằng	07.07.1982	Nữ	Kinh	Hải Phòng
25	GCN18525-025	Vũ Thu Hằng	18.10.1995	Nữ	Kinh	Hải Dương
26	GCN18525-026	Hà Thanh Hiền	02.03.2000	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
27	GCN18525-027	Trần Thuý Hiền	21.04.1993	Nữ	Kinh	Hung Yên
28	GCN18525-028	Trần Thị Hiền	11.04.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
29	GCN18525-029	Hoàng Phi Hiệp	14.09.1991	Nam	Kinh	Nghệ An
30	GCN18525-030	Bùi Minh Hiếu	18.11.2003	Nam	Mường	Hòa Bình
31	GCN18525-031	Hồ Thị Mai Hoa	25.01.1999	Nữ	Kinh	Thái Nguyên

Ấn định danh sách có 31 thí sinh /

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI NGOẠI NGỮ

DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

NGÀY THI: 18/5/2025

PHÒNG THI: 02

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	GCN18525-032	Lý Minh Hòa	28.05.2001	Nam	Tày	Bắc Kạn
2	GCN18525-033	Nguyễn Thị Thanh Hoài	02.09.1999	Nữ	Kinh	Nghệ An
3	GCN18525-034	Phạm Văn Hoàng	08.05.2002	Nam	Kinh	Thái Nguyên
4	GCN18525-035	Dương Thị Huệ	13.05.2023	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
5	GCN18525-036	Đỗ Minh Huệ	01.01.2003	Nữ	Kinh	Thái nguyên
6	GCN18525-037	Lê Thị Huệ	18.12.2003	Nữ	Kinh	Tuyên Quang
7	GCN18525-038	Nguyễn Thị Huệ	13.10.1981	Nữ	Kinh	Hung Yên
8	GCN18525-039	Nguyễn Thị Huệ	15.11.2003	Nữ	Kinh	Thái nguyên
9	GCN18525-040	Nguyễn Tuấn Hùng	01.01.2003	Nam	Kinh	Bắc Giang
10	GCN18525-041	Bùi Xuân Huy	22.12.1991	Nam	Kinh	Hung Yên
11	GCN18525-042	Ngô Thượng Huy	05.08.2002	Nam	Nùng	Thái Nguyên
12	GCN18525-043	Nguyễn Quang Huy	11.11.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
13	GCN18525-044	Phạm Quang Huy	18.10.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
14	GCN18525-045	Nguyễn Văn Huỳnh	13.05.2000	Nam	Tày	Cao Bằng
15	GCN18525-046	Vi Văn Hưng	17.07.1978	Nam	Nùng	Bắc Giang
16	GCN18525-047	Lê Thị Thanh Hương	25.10.2000	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
17	GCN18525-048	Nguyễn Thị Hương	07.06.2001	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
18	GCN18525-049	Dương Thị Thu Hường	27.11.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
19	GCN18525-050	Ngô Thị Hường	24.10.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
20	GCN18525-051	Nguyễn Trung Kiên	11.08.2002	Nam	Kinh	Bắc giang
21	GCN18525-052	Ngô Thị Thu Kim	03.10.2000	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
22	GCN18525-053	Bùi Xuân Khánh	21.09.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
23	GCN18525-054	Đinh Thị Hà Khuyên	18.05.1988	Nữ	Mường	Yên Bái
24	GCN18525-055	Thạch Thị Mai Lan	01.03.2001	Nữ	Nùng	Cao Bằng
25	GCN18525-056	Nguyễn Đức Lâm	13.09.2003	Nam	Kinh	Hà Nội
26	GCN18525-057	Dương Ngọc Lê	10.01.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
27	GCN18525-058	Nguyễn Hoài Linh	23.10.2000	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
28	GCN18525-059	Phí Thị Linh Linh	27.07.2003	Nữ	Kinh	Phú Thọ
29	GCN18525-060	Nguyễn Thị Loan	13.08.1999	Nữ	Kinh	Bắc Giang
30	GCN18525-061	Nguyễn Thành Long	25.09.1999	Nam	Kinh	Hung Yên
31	GCN18525-062	Nguyễn Văn Long	15.01.2001	Nam	Kinh	Bắc Giang

Ấn định danh sách có 31 thí sinh /

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI NGOẠI NGỮ

**DANH SÁCH THÍ SINH THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ
CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

NGÀY THI: 18/5/2025 CA SÁNG

PHÒNG THI: 03

MÔN: TIẾNG ANH

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GT	DÂN TỘC	NƠI SINH
1	GCN18525-063	Hoàng Đức Lượng	06.04.2000	Nam	Kinh	Thái Nguyên
2	GCN18525-064	Vũ Thanh Mai	12.06.2003	Nữ	Nùng	Thái Nguyên
3	GCN18525-065	Lưu ngọc Mạnh	08.08.1991	Nam	Kinh	Hung Yên
4	GCN18525-066	Dương Triệu Phương Nam	19.10.1998	Nam	Nùng	Thái Nguyên
5	GCN18525-067	Vì Giang Nam	20.11.2002	Nam	Nùng	Thái Nguyên
6	GCN18525-068	Nguyễn Hồng Ngọc	24.02.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
7	GCN18525-069	Nguyễn Vũ Huyền Ngọc	12.08.2003	Nữ	Kinh	Hà Nội
8	GCN18525-070	Hoàng Thị Minh Nguyệt	21.07.2003	Nữ	Sán chỉ	Thái Nguyên
9	GCN18525-071	Trần Gia Nhân	11.09.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
10	GCN18525-072	Lâm Thu Phương	20.04.2001	Nữ	Sán Diu	Thái Nguyên
11	GCN18525-073	Ngô Thị Thu Phương	04.09.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
12	GCN18525-074	Nguyễn Mạnh Sáng	11.11.1978	Nam	kinh	Hà Nội
13	GCN18525-075	Nguyễn Quyết Tiến	21.02.1978	Nam	Kinh	Hà Nội
14	GCN18525-076	Dương Bảo Tuấn	15.09.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
15	GCN18525-077	Nguyễn Thanh Tùng	20.05.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên
16	GCN18525-078	Nguyễn Thị Phương Thảo	04.03.2003	Nữ	Kinh	Bắc Giang
17	GCN18525-079	Hạ Ngọc Thiện	30.06.2002	Nam	Kinh	Thái Nguyên
18	GCN18525-080	Đỗ Thị Kim Thu	26.05.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
19	GCN18525-081	Lê Thị Hoài Thu	24.08.1997	Nữ	Kinh	Nghệ An
20	GCN18525-082	Đỗ Thị Minh Thuý	19.09.1989	Nữ	Kinh	Hung Yên
21	GCN18525-083	Nguyễn Thị Thương	10.01.2003	Nữ	Kinh	Thái Nguyên
22	GCN18525-084	Lục Huyền Trang	16.12.2003	Nữ	Sán Diu	Thái Nguyên
23	GCN18525-085	Đinh Ngọc Trường	29.04.2001	Nam	Kinh	Thái Nguyên
24	GCN18525-086	Phạm Thị Vân	25.07.1999	Nữ	Kinh	Nghệ An
25	GCN18525-087	Đào Duy Việt	24.07.2003	Nam	Kinh	Bắc Giang
26	GCN18525-088	Nguyễn văn Việt	27.02.2003	Nam	Kinh	Bắc Giang
27	GCN18525-089	Lưu Văn Vinh	11.12.1987	Nam	KINH	Thái Nguyên
28	GCN18525-090	Phùng Tiến Vinh	17.04.2000	Nam	Kinh	Sơn La
29	GCN18525-091	Trần Quang Vinh	23.07.2000	Nam	Kinh	Hà Nội
30	GCN18525-092	Nguyễn Anh Vũ	06.12.2003	Nam	Kinh	Thái Nguyên

Ấn định danh sách có: 30 thí sinh./.